

Số: /BC-UBND

Ninh Giang, ngày tháng năm 2026

## BÁO CÁO

### Tổng kết hoạt động của Ủy ban nhân dân xã nhiệm kỳ 2021- 2026 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2026-2031

#### Phần thứ nhất

#### TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NHIỆM KỲ 2021-2026

### I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

Thực hiện Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, xã Ninh Giang được thành lập trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Hiệp Lực, xã Hồng Dụ, xã Vĩnh Hòa và thị trấn Ninh Giang. Sau sáp nhập, xã có diện tích tự nhiên 27,41 km<sup>2</sup>, quy mô dân số 39.535 người, gồm 20 thôn. Địa bàn có vị trí địa lý, giao thông thuận lợi, nằm trên tuyến đường ĐH 01, Quốc lộ 37 và trục Đông – Tây chạy qua, tạo điều kiện thuận lợi cho giao lưu, phát triển kinh tế – xã hội.

#### 1. Thuận lợi

Trong nhiệm kỳ 2021–2026, được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, UBND tỉnh Hải Dương, UBND thành phố Hải Phòng và sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ và hệ thống chính trị, sự đồng thuận của Nhân dân; với tinh thần chủ động, quyết tâm, quyết liệt trong lãnh đạo, điều hành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trước sáp xếp và Ủy ban nhân dân xã Ninh Giang sau sáp xếp đã phát huy tinh thần trách nhiệm, quyết tâm, quyết liệt, chủ động triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp và đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực, tạo nền tảng và động lực vững chắc để xã Ninh Giang bước vào giai đoạn phát triển mới.

#### 2. Khó khăn

Ủy ban nhân dân các xã Hiệp Lực, Hồng Dụ, Vĩnh Hòa và thị trấn Ninh Giang trước sáp xếp thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021–2026 trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường; khó khăn, thách thức nhiều hơn thuận lợi; xuất hiện nhiều vấn đề mới, chưa có tiền lệ. Đặc biệt, đại dịch Covid-19 kéo dài, thiên tai, bão lũ diễn biến bất thường; biến động thị trường, xung đột thương mại toàn cầu và tác động sâu rộng của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ

tư đã ảnh hưởng trực tiếp đến phát triển kinh tế – xã hội, đời sống Nhân dân cũng như hoạt động quản lý nhà nước, sản xuất kinh doanh của các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn.

## **II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG, PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC.**

Trong nhiệm kỳ 2021–2026, Ủy ban nhân dân các xã trước sắp xếp và Ủy ban nhân dân xã Ninh Giang đã quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng; các nghị quyết, nghị định của Chính phủ; quyết định của Thủ tướng Chính phủ; quy định của các bộ, ngành Trung ương; nghị quyết của cấp ủy Đảng và quyết định, chỉ đạo của UBND cấp trên. Việc tổ chức thực hiện được tiến hành bằng nhiều hình thức phù hợp, hiệu quả như tổ chức hội nghị quán triệt, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, ban hành văn bản chỉ đạo, cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch thực hiện sát với điều kiện thực tiễn của địa phương. Các nghị quyết Trung ương, nghị quyết của cấp trên được tuyên truyền, quán triệt kịp thời, rộng rãi; được cụ thể hóa với lộ trình, nhiệm vụ rõ ràng, phân công trách nhiệm cụ thể, gắn với công tác theo dõi, đôn đốc, sơ kết, tổng kết và đánh giá rút kinh nghiệm.

## **III. VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

Lãnh đạo và thành viên Ủy ban nhân dân xã nhiệm kỳ 2021–2026 đã được Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu theo đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Cơ cấu bảo đảm đúng thành phần, chất lượng đội ngũ cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

Đội ngũ cán bộ, công chức của các trước sắp xếp được bố trí theo quy định, cơ bản bảo đảm tiêu chuẩn chức danh và vị trí việc làm. Chất lượng chuyên môn tương đối đồng đều; tỷ lệ cán bộ có trình độ đại học trở lên chiếm đa số; trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên đạt yêu cầu theo quy định; độ tuổi phù hợp với việc đảm bảo thực hiện nhiệm vụ công việc.

Bộ máy hoạt động ổn định, thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước, góp phần duy trì phát triển kinh tế – xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh tại địa phương trước thời điểm hợp nhất.

Sau khi thành lập xã Ninh Giang theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, tổ chức bộ máy được kiện toàn theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 01/7/2025, gồm 04 cơ quan chuyên môn: Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa – Xã hội; Văn phòng HĐND và UBND; Trung tâm Phục vụ hành chính công. Các cơ quan nhanh chóng ổn định tổ chức, đi vào hoạt động nền nếp, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 19/12/2025, tổng biên chế tạm giao đối với cơ quan HĐND và UBND xã là 47 chỉ tiêu. Tính đến ngày 02/3/2026, tổng số cán bộ, công chức có mặt là 43 người, đạt 91,48% chỉ tiêu được giao.

Sau sắp xếp, bộ máy được tổ chức tinh gọn, số lượng cán bộ, công chức bố trí phù hợp với chỉ tiêu biên chế được giao; chất lượng đội ngũ được nâng lên rõ rệt, đặc biệt là tỷ lệ có trình độ sau đại học và chuyên viên chính. Đội ngũ cán bộ, công chức cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khi vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

#### **IV. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

##### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân xã**

Trong nhiệm kỳ 2021–2026, công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân các xã trước sắp xếp và Ủy ban nhân dân xã Ninh Giang thường xuyên được đổi mới theo hướng quyết liệt, cụ thể, rõ trách nhiệm, gắn với tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ.

Hàng năm, Ủy ban nhân dân xã xây dựng Chương trình công tác năm, xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá và các chỉ tiêu phát triển kinh tế – xã hội cần tập trung chỉ đạo, điều hành; phân công rõ người, rõ việc, rõ thời hạn hoàn thành.

Chế độ giao ban hằng tuần của lãnh đạo UBND, phiên họp thường kỳ hằng tháng của UBND được duy trì nghiêm túc theo Quy chế hoạt động của UBND xã. Việc giao việc, kiểm tra tiến độ và báo cáo kết quả thực hiện được thực hiện thường xuyên; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các bộ phận chuyên môn, nâng cao hiệu quả thực thi công vụ.

UBND xã tăng cường các biện pháp quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; tập trung chỉ đạo phát triển kinh tế theo hướng nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; đầu tư kết cấu hạ tầng; thực hiện các chính sách an sinh xã hội; xây dựng làng văn hóa, làng an toàn về an ninh trật tự; duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế; bảo đảm quốc phòng – an ninh, hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân hằng năm.

Phương thức, lề lối làm việc từng bước được đổi mới; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; giảm hội họp không cần thiết; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; kiên quyết chấn chỉnh tình trạng chậm trễ trong tham mưu, giải quyết công việc. Hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, Trung tâm Phục vụ hành chính công được duy trì nền nếp, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức và công dân, hạn chế phát sinh tiêu cực.

## **2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân xã trên các lĩnh vực của đời sống xã hội**

### **2.1. Lĩnh vực kinh tế**

Trong bối cảnh 02 năm đầu nhiệm kỳ chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, Đảng bộ xã đã tập trung lãnh đạo thực hiện đồng bộ mục tiêu vừa phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh, vừa phục hồi và phát triển kinh tế – xã hội. Qua 5 năm, kinh tế tiếp tục duy trì đà tăng trưởng; tổng giá trị sản xuất đến năm 2025 ước đạt 7.500 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 9%/năm. Lĩnh vực nông nghiệp được quan tâm theo hướng ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi bền vững; hình thành 7 vùng sản xuất lúa tập trung với tỷ lệ cơ giới hóa làm đất đạt 100%, thu hoạch đạt 99,8%, gieo cấy đạt 17,76%; tiếp tục ổn định diện tích canh tác, đẩy mạnh phát triển chăn nuôi, thủy sản gắn với thực hiện Đề án “Áp dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao giá trị các sản phẩm nông nghiệp của xã giai đoạn 2020–2025”. Công tác xây dựng nông thôn mới được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá; xã Hiệp Lực đạt chuẩn Nông thôn mới, xã Đồng Tâm đạt Nông thôn mới nâng cao, xã Hồng Dụ và Vĩnh Hòa đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu; thu nhập bình quân đầu người năm 2025 ước đạt 81 triệu đồng/người/năm; trên địa bàn không còn nhà dột nát; tỷ lệ hộ kết nối Internet và sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

Lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ tiếp tục phát triển; toàn xã có 108 doanh nghiệp và 340 cơ sở gia công, sản xuất nhỏ, tạo việc làm cho trên 6.000 lao động. Nhiều loại hình dịch vụ mới được hình thành và mở rộng, nhất là tại thị trấn Ninh Giang. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản được tập trung thực hiện; trong giai đoạn đã hoàn thành 18 công trình với tổng kinh phí 394,14 tỷ đồng, gồm ngân sách cấp trên 292,8 tỷ đồng, ngân sách xã 65,34 tỷ đồng và vốn khác 36 tỷ đồng; trong đó Thị trấn 7 công trình (205,62 tỷ đồng), Hiệp Lực 3 công trình (13 tỷ đồng), Hồng Dụ 4 công trình (100 tỷ đồng), Vĩnh Hòa 4 công trình (75,5 tỷ đồng). Đồng thời, được cấp trên hỗ trợ trên 112,7 tỷ đồng để chỉnh trang đô thị, cải tạo hạ tầng kỹ thuật, góp phần thay đổi diện mạo trung tâm theo hướng hiện đại, văn minh.

Công tác tài chính – ngân sách được quản lý chặt chẽ; tổng thu ngân sách 5 năm ước đạt 379.562.800.000 đồng, đều vượt kế hoạch huyện giao; công tác chi bảo đảm đúng quy định, thực hành tiết kiệm, kịp thời ban hành, sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp thực tiễn.

Lĩnh vực tài nguyên và môi trường được quan tâm chỉ đạo; công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch được triển khai kịp thời, thường xuyên rà soát, điều chỉnh bảo đảm phù hợp nhu cầu sử dụng đất và định hướng phát triển. Công tác giao đất, cho thuê đất, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng bảo đảm tiến độ; hoàn thành

giải phóng mặt bằng dự án đường trục Đông – Tây và Quốc lộ 37 qua địa bàn. Tỷ lệ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đạt trên 95%; công tác phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm về đất đai, tài nguyên, khoáng sản được thực hiện nghiêm túc, số vụ việc vi phạm giảm qua các năm.

## **2.2. Phát triển văn hóa - xã hội**

Công tác văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao tiếp tục được quan tâm chỉ đạo và đạt nhiều kết quả tích cực. Hoạt động chuyển đổi số trong lĩnh vực thông tin, truyền thông được đẩy mạnh; hệ thống loa truyền thanh cơ sở, trang thông tin điện tử, mạng xã hội của các cấp ủy, cơ quan, đơn vị phát huy hiệu quả trong tuyên truyền, định hướng dư luận. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng phát triển mạnh; toàn xã xây dựng 35 câu lạc bộ thể thao, 46 câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ; khoảng 35% người dân tham gia luyện tập thể dục thể thao thường xuyên; hàng năm tổ chức từ 80–85 giải thi đấu thể thao cấp xã, thôn và từ 50–55 buổi biểu diễn, giao lưu văn nghệ. Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao được quan tâm đầu tư, bổ sung trang thiết bị, dụng cụ thể thao công cộng trị giá khoảng 500 triệu đồng. Việc xây dựng nếp sống văn minh trong lễ hội, việc cưới, việc tang được triển khai đồng bộ, góp phần nâng cao chất lượng gia đình văn hóa, thôn văn hóa. Công tác bảo tồn, tôn tạo di tích được chú trọng; duy trì tổ chức các lễ hội truyền thống như Lễ hội Đền Tranh, Đền Cả, đình Mai Xá, đình Đậu Trì..., đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của nhân dân.

Lĩnh vực giáo dục và đào tạo tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên bảo đảm về số lượng, nâng cao về chất lượng; chú trọng bồi dưỡng học sinh giỏi, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 được triển khai đồng bộ, hiệu quả; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học được tăng cường theo hướng hiện đại; từng bước phát triển giáo dục thông minh trong quản lý và giảng dạy. Duy trì và giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn Quốc gia. Các mô hình “Công dân học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” được triển khai hiệu quả gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao; đẩy mạnh tuyên truyền về học tập suốt đời, tổ chức các lớp bồi dưỡng thông qua Trung tâm học tập cộng đồng, huy động sự tham gia của các tổ chức hội, đoàn thể trong xây dựng xã hội học tập, góp phần nâng cao dân trí, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực trong thời kỳ chuyển đổi số và hội nhập.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được củng cố; 100% trạm y tế xã đạt chuẩn quốc gia, duy trì khám chữa bệnh thường xuyên cho người dân; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 98%. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc bà mẹ và trẻ em đạt kết quả tích cực. Đồng thời, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực

hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; tổ chức các đợt cao điểm, đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin, bảo đảm an toàn cho nhân dân.

Các chính sách an sinh xã hội được triển khai đồng bộ. Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn được chú trọng; tăng cường phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức đào tạo nghề, đến năm 2025 tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ đạt 35%. Việc chăm lo gia đình chính sách, người có công, hộ cận nghèo và các đối tượng khó khăn được thực hiện kịp thời; hoàn thành sửa chữa và xây mới nhà ở cho các đối tượng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch của tỉnh, huyện, vượt tiến độ ban đầu. Tỷ lệ hộ nghèo giảm hằng năm theo chuẩn quy định, đến năm 2025 còn 0,54%; thu nhập và đời sống nhân dân được nâng cao rõ rệt. Hiện nay, việc chi trả lương, hưu trí, trợ cấp người có công, bảo trợ xã hội tại địa phương được thực hiện 100% không dùng tiền mặt.

### **2. 3. Công tác quốc phòng, an ninh, Tư pháp, tiếp dân, phòng chống tham nhũng.**

Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững ổn định. Lực lượng công an xã chính quy phát huy vai trò nòng cốt trong nắm chắc địa bàn, quản lý đối tượng, không để xảy ra điểm nóng, phức tạp về an ninh trật tự. Công tác phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy và bảo đảm trật tự an toàn giao thông được triển khai đồng bộ, đạt kết quả tích cực. Việc thực hiện Đề án 06 được đẩy mạnh, hoàn thành cấp định danh điện tử và căn cước công dân cho người dân, tạo thuận lợi trong quản lý dân cư và giao dịch hành chính.

Công tác quốc phòng – quân sự địa phương được tăng cường, gắn chặt với nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xã tổ chức thành công diễn tập chiến đấu phòng thủ, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ huy, điều hành của lực lượng vũ trang và hệ thống chính trị cơ sở. Hằng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân; trong 5 năm có 345 thanh niên nhập ngũ; lực lượng dân quân tự vệ được củng cố, xây dựng vững mạnh; công tác giáo dục quốc phòng toàn dân được triển khai nghiêm túc.

Công tác tư pháp được quan tâm thực hiện; hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật được đẩy mạnh; công tác hộ tịch, chứng thực, đăng ký và quản lý hộ tịch được thực hiện đúng quy định, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước tại cơ sở.

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư được thực hiện đúng quy định; trong 5 năm đã tiếp nhận và giải quyết 490 đơn kiến nghị, đề nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, bảo đảm đúng thời gian, góp phần giữ vững ổn định tình hình và củng cố niềm tin của Nhân dân. Các tổ hòa giải ở thôn, khu dân cư phối hợp thực

hiện tốt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, giải quyết kịp thời các mâu thuẫn phát sinh từ cơ sở.

Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được triển khai đồng bộ, đúng quy định; tăng cường kiểm soát quyền lực, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính. Việc kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn được thực hiện theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, bảo đảm đầy đủ đối tượng, trung thực nội dung và đúng thời hạn, góp phần nâng cao tính minh bạch, phòng ngừa vi phạm ngay từ trong nội bộ.

#### **2.4. Công tác xây dựng chính quyền, thực hiện quy chế làm việc của UBND xã.**

Tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tiếp tục được đổi mới, nâng cao hiệu quả. Đã phối hợp tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021–2026 với tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu đạt trên 98%. Tổ chức thành công bầu cử trưởng thôn, khu dân cư nhiệm kỳ 2022–2024 và 2024–2027; thực hiện nghiêm việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023–2025; triển khai lấy ý kiến cử tri về việc sáp nhập xã Đồng Tâm vào thị trấn Ninh Giang và đề án sắp xếp đơn vị hành chính các cấp năm 2025 với tỷ lệ Nhân dân tán thành đạt 99,96%.

Ủy ban nhân dân luôn bám sát Quy chế làm việc, quy định của pháp luật và văn bản chỉ đạo của cấp trên; tiếp tục đổi mới theo hướng nâng cao trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và thành viên UBND; tăng cường đối thoại, lắng nghe, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn.

Từ ngày 01/7/2025, hoạt động điều hành của UBND cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính quyền địa phương hai cấp; ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên UBND; chỉ đạo, điều hành kịp thời, không để gián đoạn nhiệm vụ chính trị địa phương. Quán triệt cán bộ, công chức, viên chức thực hiện phương châm “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với Nhân dân”.

#### **2.5. Công tác cải cách hành chính chuyển đổi số.**

Công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, gắn với nâng cao kỷ luật, kỷ cương và chất lượng phục vụ Nhân dân. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hoạt động đúng quy định, lấy kết quả cải cách hành chính làm tiêu chí đánh giá, thi đua. Giai đoạn 2022–2023, thị trấn Ninh Giang xếp thứ nhất toàn huyện; năm 2024, xã Hồng Dụ xếp thứ hai và được Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen.

Từ ngày 01/7/2025 đến 03/3/2026, xã tiếp nhận 10.748 hồ sơ, trong đó 9.879 hồ sơ trực tuyến (91,93%); đã giải quyết 10.736 hồ sơ, tỷ lệ đúng và trước hạn đạt 99,89%, chỉ có 02 hồ sơ quá hạn. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 99,55%; số hóa kết quả giải quyết đạt 100%. Bộ Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp năm 2025 xếp thứ 24/69 xã, đặc khu hành chính

Trong năm 2025, đã công bố 91 quyết định với 1.267 thủ tục hành chính (251 thủ tục mới, 855 thủ tục sửa đổi, 161 thủ tục bãi bỏ). Hiện có 166 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã, được công khai đầy đủ, minh bạch. 20/20 thôn đã thành lập tổ công nghệ số cộng đồng; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị bảo đảm kịp thời, đúng quy định.

Triển khai hệ thống giám sát, đánh giá thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, xã đạt 51/51 tiêu chí, phủ xanh 100%, thể hiện quyết tâm đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng nền hành chính hiện đại, phục vụ.

### **3. Mối quan hệ giữa UBND xã với Đảng ủy, HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã**

Trong suốt nhiệm kỳ, Ủy ban nhân dân xã thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ. Quan hệ phối hợp giữa UBND xã với HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị – xã hội được duy trì chặt chẽ, hiệu quả theo đúng quy chế phối hợp. UBND xã chủ động tham dự đầy đủ các cuộc họp liên tịch giữa Thường trực HĐND và Ủy ban MTTQ Việt Nam để chuẩn bị nội dung, điều kiện tổ chức các kỳ họp HĐND; phối hợp chuẩn bị cho đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri; kịp thời chỉ đạo giải quyết, trả lời các kiến nghị của cử tri theo thẩm quyền. Các phiên họp UBND xã có sự tham gia của Thường trực HĐND và Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, tạo điều kiện để HĐND thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

Đồng thời, tăng cường phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị – xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội, chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm quyền và nghĩa vụ công dân. Tạo điều kiện để Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thực hiện chức năng giám sát, tham gia xây dựng và củng cố chính quyền; hỗ trợ các tổ chức chính trị – xã hội hoạt động hiệu quả, phát huy vai trò trong tham gia xây dựng chính quyền, góp phần tạo sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương

## **V. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Tồn tại hạn chế:**

Kinh tế địa phương phát triển nhưng chưa thật sự bền vững; cơ cấu nguồn thu còn phụ thuộc nhiều vào đất đai.

Việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp chưa đáp ứng được yêu cầu.

Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn hạn chế, nhất là quản lý đất đai. Việc triển khai công tác chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước có lúc, có nơi hiệu quả chưa cao.

Công tác nắm tình hình an ninh trật tự có thời điểm chưa kịp thời; đấu tranh phòng, chống tội phạm công nghệ cao còn nhiều khó khăn. Công tác quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân có nội dung chưa đồng bộ; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo có lúc còn chậm.

## **2. Nguyên nhân:**

Nguyên nhân khách quan chủ yếu do tác động của dịch Covid-19, giá nguyên vật liệu tăng cao, thị trường bất động sản trầm lắng, việc huy động nguồn lực đầu tư gặp khó khăn; ảnh hưởng của cơn bão số 3 năm 2024 và hoàn lưu sau bão đã tác động đến sản xuất, đời sống và quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Một số cơ chế, chính sách của Nhà nước ban hành chưa kịp thời, thiếu đồng bộ, còn bất cập trong quá trình triển khai thực hiện.

Nguyên nhân chủ quan là năng lực công tác của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu; nhận thức, ý thức trách nhiệm của một số cán bộ, đảng viên và Nhân dân chưa cao; việc chấp hành pháp luật có mặt chưa nghiêm. Sự phối hợp giữa một số cơ quan, ban, ngành, đoàn thể với ngành dọc và các đơn vị liên quan có lúc chưa chặt chẽ, đồng bộ, ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chung.

## **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2026 – 2031**

#### **A. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

- (1). Thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân 10%/năm.
- (2). Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn tăng bình quân 13%/năm, trong đó:
  - + Giá trị sản xuất nông nghiệp, thủy sản chiếm 2%;
  - + Giá trị Tiểu thủ công nghiệp chiếm 14 %;
  - + Xây dựng chiếm 15%;
  - + Giá trị Dịch vụ chiếm 12,5%.

(3). Đến năm 2030, giá trị sản phẩm trên 1 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 250 triệu/1 ha.

(4). Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn tăng hằng năm 10% trở lên;

(5). Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều đến năm 2030 phân đầu giảm còn dưới 0,2 %;

(6). Tỷ lệ trường cấp học Mầm non, Tiểu học, THCS đạt chuẩn Quốc gia mức độ II, đạt 70% trở lên;

(7). Hàng năm, tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt 90% trở lên, 100% số thôn đạt danh hiệu “Thôn văn hóa”;

(8). Trạm y tế xã duy trì đạt chuẩn Quốc gia theo Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%, tỷ lệ người tham gia BHXH của lực lượng lao động trong độ tuổi 65%;

(9). Giải quyết, tạo việc làm mới từ 300-500 người/năm

(10). Duy trì tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch (đạt quy chuẩn) đạt 100%

(11). Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, phân loại để xử lý đạt 100%;

(12). Đến năm 2030, xã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao.

(13). Hàng năm, tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ và tham gia nghĩa vụ công an nhân dân đạt 100% chỉ tiêu được giao.

(14). Hàng năm, 100% thôn, cơ quan, doanh nghiệp đạt danh hiệu an toàn về an ninh trật tự.

(15). Chính quyền xã đạt tiên tiến theo thi đua khối các xã; Có 85% tập thể và cán bộ công chức đạt danh hiệu tiên tiến và tiên tiến xuất sắc.

(16). Công tác cải cách hành chính luôn được giữ vững và duy trì.

## **B. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **I. CÔNG TÁC THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG, PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC**

Ủy ban nhân dân xã tập trung quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I nhiệm kỳ 2025–2030; kịp thời triển khai đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy bằng các hình thức phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với chế độ sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm định kỳ.

### **II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành theo hướng quyết liệt, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ và rõ kết quả; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho cơ sở; giảm hội họp không cần thiết, dành thời gian cho tổ chức thực hiện và giải quyết công việc thực chất. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong điều hành; khai thác hiệu quả các hệ thống dịch vụ công trực tuyến, hệ thống quản lý văn bản và điều hành; thực hiện quản lý linh hoạt, minh bạch; kiên quyết chấn chỉnh tình trạng chậm trễ, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong tham mưu, xử lý công việc.

Quan tâm đầu tư, nâng cấp hạ tầng và các phần mềm quản lý, điều hành, quản lý cán bộ, công chức, viên chức và lưu trữ điện tử, góp phần hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng chính quyền chuyên nghiệp, liêm chính, phục vụ Nhân dân.

### **III. CÔNG TÁC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tuyên truyền và triển khai bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026–2031 bảo đảm đúng quy định của pháp luật, dân chủ, an toàn, tiết kiệm. Đồng thời, tiếp tục xây dựng bộ máy chính quyền vững mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Xây dựng chính quyền thân thiện trên địa bàn xã giai đoạn 2025–2030”, hướng tới nền hành chính phục vụ Nhân dân.

Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp phù hợp với tiềm năng, lợi thế của địa phương theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn, ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ cao. Khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ, sản phẩm an toàn, có giá trị kinh tế cao; thu hút doanh nghiệp và các thành phần kinh tế tham gia liên kết sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm; triển khai hiệu quả Chương trình OCOP “Mỗi xã một sản phẩm”. Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng trang trại tập trung, bảo đảm an toàn dịch bệnh và môi trường; duy trì, khai thác hiệu quả diện tích nuôi trồng thủy sản, nâng cao năng suất và giá trị sản phẩm.

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề theo hướng hiện đại, thân thiện môi trường; từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật. Thực hiện tốt quản lý nhà nước về đầu tư công, công tác giải phóng mặt bằng; đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình xây dựng cơ bản; nâng cấp hệ thống giao thông theo tiêu chuẩn nhựa hóa, bê tông hóa. Tranh thủ các nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất cho trường học, trạm y tế, trụ sở làm việc, góp phần củng cố và nâng cao các tiêu chí nông thôn mới.

Tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2025–2030; xây dựng chính quyền điện tử, đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành. Hằng năm ban hành kế hoạch cải cách hành chính cụ thể, phân công rõ trách nhiệm; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện cải cách tài chính công, công khai minh bạch thu, chi ngân sách, thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định.

Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương chuyển đổi xanh, thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Quan tâm phát triển văn hóa, xây dựng con người Ninh Giang phát triển toàn diện; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội và an sinh xã hội; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, ưu tiên phát triển y tế, giáo dục và đào tạo; chú trọng đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho lực lượng lao động.

Tăng cường quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; nâng cao chất lượng công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động của Ủy ban nhân dân xã Ninh Giang nhiệm kỳ 2021 - 2026 và phương hướng, nhiệm vụ hoạt động nhiệm kỳ 2026 – 2031. UBND xã trân trọng báo cáo ./.

**Nơi nhận:**

- UBND thành phố;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Ủy viên UBND xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.VP.

để báo cáo

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Huệ**

